

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 2 – ĐỀ 3

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 10

BỘ SÁCH: CHÂN TRỜI SÁNG TẠO

Thời gian làm bài: 90 phút

I. ĐỌC HIỂU (6đ)

Học sinh đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi phía dưới

Ngôn chí – bài 10

(Nguyễn Trãi)

Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy.

Có thân chớ phải lợi danh vầy.

Đêm thanh hợp nguyệt nghiêng chén,

Ngày vắng xem hoa bọ (1) cây.

Cây rợp chồi cành chim kết tổ,

Ao quang mầu ầu (2) cá nên bày.

Ít nhiều tiêu sái (3) lòng ngoài thế,

Năng một ông này đẹp thú này

(Đào Duy Anh, Nguyễn Trãi toàn tập, NXB Khoa học xã hội, 1976)

Chú thích:

(1) Bọt cây: chăm nom, săn sóc cây

(2) Máu ấu: mầm cây củ ấu.

(4) Tiêu sái: thành thoi, thoát tục.

(5) Năng: có thể, hay.

Câu 1: Bài thơ Ngôn chí 10 thuộc sáng tác nào sau đây của Nguyễn Trãi?

A. Văn chính luận

B. Thơ chữ Hán

C. Thơ Nôm

D. Thơ tự thuật

Câu 2: Văn bản Ngôn chí 10 thuộc thể thơ nào? Vì sao?

A. Thể thơ tự do, vì các dòng không theo quy luật

B. Thể thơ thất ngôn, vì mỗi dòng có 7 chữ

C. Thể thơ tứ tuyệt, vì có 4 khổ, mỗi khổ 4 dòng

D. Thể thơ thất ngôn bát cú xen lục ngôn vì có 7 dòng, mỗi dòng có 8 hoặc 6 chữ

Câu 3: Đối tượng trữ tình của bài thơ là?

A. Cảnh chùa

B. Đêm trăng

C. Ao cá

D. Cuộc sống điền viên nơi thôn quê

Câu 4: Dòng nào gợi lên bức “chân dung” của nhân vật trữ tình trong bài thơ?

A. Gắn bó với cuộc sống nơi thôn dã, yêu và hòa hợp với thiên nhiên

B. Quyết tránh xa vòng danh lợi để vui thú điền viên

C. Lòng thanh tịnh như nhà tu hành

D. Tận hưởng thú vui tao nhã

Câu 5: Hình ảnh thơ trong Ngôn chí 10 có đặc điểm nổi bật nào sau đây?

A. Hình ảnh thơ tươi sáng

B. Hình ảnh xưa cũ

C. Hình ảnh gần gũi, quen thuộc

D. Hình ảnh tượng tượng

Câu 6: Nội dung hai câu đề là?

A. Sức sống nơi làng quê

B. Thú vui tao nhã

C. Cảnh vật, lòng người

D. Ít vương bận, vui sống

Câu 7: Nghệ thuật đối thể hiện ở hai dòng thơ nào?

A. Hai câu đề, hai câu luận

B. Hai câu luận, hai câu kết

C. Hai câu kết, hai câu thực

D. Hai câu thực, hai câu luận

Câu 8: Dòng nào sau đây nói lên cách đối trong hai câu luận của bài thơ?

A. Ngôn đối: là đối bằng lời suông

B. Sự đối: đối bằng điển cố

C. Chính đối: mỗi câu trình bày một sự việc nhưng nói lên cùng một ý

D. Phản đối: nêu hai sự việc trái ngược nhau

Câu 9: Phân tích nghệ thuật đối đặc sắc và vẻ đẹp tâm hồn của thi nhân được thể hiện qua hai câu thực của bài thơ (1đ)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 10: Cảm nhận của em về bức chân dung tinh thần của Nguyễn Trãi qua bài thơ Ngôn chí 10 (viết từ 6-8 dòng) (1đ)

.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

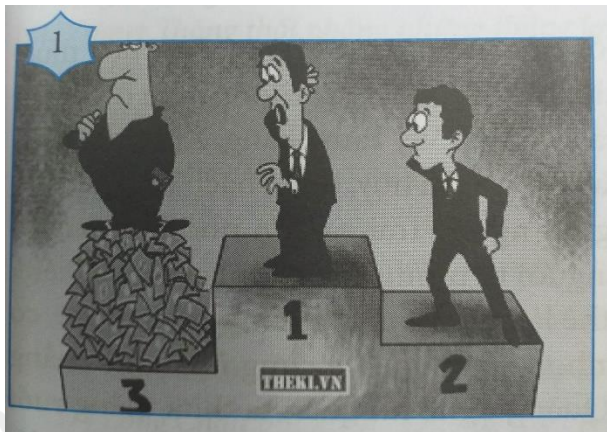
.....

.....

.....

II. VIẾT (4đ)

Câu 1: Quan sát bức họa, đọc ngữ liệu sau và trả lời câu hỏi a,b (1đ)



2. Từ khi có văn minh, con người đã nghĩ đến danh và lợi. Bởi luôn muốn thu vén địa vị và lợi lộc cho riêng mình, biết bao tham quan đã gây nên nghiệp chướng, oan tình, kì án, gieo rắc đau thương trên khắp thế gian. Danh và lợi là hai lưỡi kiếm rất ác độc và mãnh liệt, thường theo đuổi ta trên suốt đường đời không sao dứt bỏ được.

(<https://by.com.vn/Ow24o>)

a. Đặt tên cho bức họa và văn bản trên

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b. Làm rõ nét tương đồng ở bức họa và đoạn văn bản trên. Chỉ ra sự khác biệt của chúng do phương tiện chuyên tải thông tin mang lại (trả lời từ 5-7 dòng)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Lined writing area with 20 horizontal dotted lines.

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.